

Số: *145* /KH-BVN

Thái Bình, ngày *14* tháng 9 năm 2018

KẾ HOẠCH
ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

I. MỤC TIÊU

- Đánh giá kết quả hoạt động của Bệnh viện và của khoa phòng 9 tháng đầu năm 2018 theo Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện phiên bản 2.0.
- Rà soát các nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch cải tiến và tìm giải pháp để hoàn thành mục tiêu chất lượng bệnh viện năm 2018.

II. NỘI DUNG

1. Biểu điểm đánh giá

1.1. Các khoa, phòng

- Các khoa phòng tự kiểm tra, đánh giá theo Biểu điểm đánh giá chất lượng khoa phòng trên cơ sở Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện (Biểu điểm ban hành kèm theo Quyết định số 238/QĐ-BVN ngày 21/6/2018 của Bệnh viện Nhi Thái Bình). Khoa Xét nghiệm bổ sung đánh giá Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học ban hành kèm theo Quyết định số 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 của Bộ Y tế.

- Báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch, chức năng nhiệm vụ, hoạt động tự chủ và các hoạt động nổi bật của khoa phòng 9 tháng đầu năm 2018.

- Các tồn tại và giải pháp khắc phục trong 3 tháng cuối năm.

1.2. Bệnh viện

- Dựa trên kết quả đánh giá chất lượng các khoa phòng, Bệnh viện tự đánh giá chất lượng bệnh viện theo Bộ tiêu chí, tổng hợp kết quả, báo cáo Sở Y tế.

2. Thời gian đánh giá

2.1. Khoa, phòng tự đánh giá

- Các khoa/phòng tự đánh giá từ ngày 21- 30/9/2018.

2.2. Bệnh viện phúc tra các khoa, phòng

- Thời gian: Từ ngày 01-19/10/2018 (file đính kèm).

+ Buổi sáng: từ 08h00 - 11h30.

+ Buổi chiều: từ 13h30 -17h00.

- Chương trình làm việc tại buổi đánh giá:

+ Khoa, phòng báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch, chức năng nhiệm vụ, hoạt động tự chủ, các mặt hạn chế và kiến nghị của đơn vị.

+ Báo cáo kết quả tự đánh giá của khoa, phòng, điểm cộng, điểm trừ, nguyên nhân.

+ Cung cấp các tài liệu, báo cáo...theo yêu cầu của Đoàn đánh giá.

+ Đoàn đánh giá phân công nhiệm vụ cho các thành viên và tiến hành kiểm tra, đánh giá.

+ Tổng hợp và thông báo kết quả kiểm tra, đánh giá.

+ Nhận xét của Trường đoàn kiểm tra, đánh giá.

3. Thành phần đoàn đánh giá

- Đại diện Ban Lãnh đạo bệnh viện; đại diện các khoa phòng (theo Quyết định số 239/QĐ-BVN ngày 21/6/2018 của Bệnh viện Nhi Thái Bình).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế hoạch tổng hợp, Quản lý chất lượng

- Xây dựng kế hoạch và thông báo nội dung, thời gian đánh giá tới thành viên đoàn kiểm tra, các khoa, phòng;

- Chuẩn bị nội dung, bảng kiểm đánh giá chất lượng bệnh viện.

- Biên bản đánh giá và tổng hợp kết quả đánh giá.

2. Phòng Tổ chức hành chính

- Photo, in phát tài liệu, kinh phí thành viên Đoàn kiểm tra.

- Chuẩn bị hội trường phục vụ công tác kiểm tra.

3. Phòng Quản trị

- Bổ sung các điều kiện cơ sở vật chất theo đề nghị của các khoa phòng phục vụ công tác kiểm tra.

4. Phòng Tài chính kế toán

- Chuẩn bị kinh phí phục vụ kiểm tra và hướng dẫn thủ tục thanh toán theo quy định.

5. Các khoa phòng

- Chủ động tự đánh giá chất lượng của đơn vị và gửi báo cáo kết quả tự đánh giá về phòng Quản lý chất lượng trước 17h ngày 30/9/2018.

- Chuẩn bị các điều kiện, tài liệu phục vụ tiếp đoàn đánh giá của bệnh viện.

IV. DỰ KIẾN KINH PHÍ

TT	Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Hợp thống nhất nội dung đánh giá (LĐBV, Đoàn đánh giá, khoa/phòng)	30 người	100.000/người	3.000.000
2	Đoàn tự đánh giá chất lượng Bệnh	15 người/	100.000/người	1.500.000

	viện	ngày		
	Tổng			4.500.000

(Bằng chữ: Bốn triệu năm trăm nghìn đồng)

Trên đây là Kế hoạch đánh giá chất lượng khoa phòng và bệnh viện 9 tháng đầu năm 2018, Giám đốc Bệnh viện yêu cầu các khoa, phòng nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo Lãnh đạo Bệnh viện xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo BV;
- Các khoa, phòng;
- Lưu VT. 



Nguyễn Thị Minh Chính



LỊCH ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CÁC KHOA, PHÒNG 9 THÁNG NĂM 2018

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 45/KH-BVN ngày 20/9/2018 của Bệnh viện Nhi Thái Bình)

TT	Thời gian		Khoa/phòng		Ghi chú
	Thứ	Ngày	Sáng	Chiều	
1	2	01/10/2018		CDHA	
2	3	02/10/2018	Dược	Ngoại	
3	4	03/10/2018	Xét nghiệm	3 CK	
4	5	04/10/2018	KSNK	Hô hấp	
5	6	05/10/2018	CNTT	PHCN	
6	2	08/10/2018	CDT	Truyền nhiễm	
7	3	09/10/2018	QTTTB	Thận Tiết niệu	
8	4	10/10/2018	TCKT	Tự nguyện	
9	5	11/10/2018	Đ D	Sơ sinh	
10	6	12/10/2018	CTXH	Tiêu hóa	
11	2	15/10/2018	TCHC	HSTC	
12	3	16/10/2018	QLCL	Khám bệnh	
13	4	17/10/2018	KHTH	Cấp cứu	